

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính
Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-KĐCLGDSG ngày 19/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 1036/KH-KĐCLGDSG ngày 14/12/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 15 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 15 ngày 05/01/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 45/50 tiêu chí (chiếm 90,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50,00% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi

tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Đương Mộng Hà

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn					
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7							
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4						
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4						
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4							
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.5	4						
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8							
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4						
Tiêu chuẩn 3							4,20	5	100			
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	5						
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.3	4						
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.4	4						
Tiêu chuẩn 4												
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	4						
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.2	4						
Tiêu chuẩn 5												
Tiêu chí 5.1	4	4,00	4	80,00	Tiêu chí 9.3	4						
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 9.4	4						
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 9.5	4						
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chuẩn 10							
Tiêu chí 5.5	5				Tiêu chí 10.1	4						
Tiêu chuẩn 6							4,00	5	83,33			
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.2	4						
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.3	3						
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 10.4	5						
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 10.5	4						
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 10.6	4						
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chuẩn 11							
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.1	3						
		Tiêu chí 11.2	4									
		Tiêu chí 11.3	5									
		Tiêu chí 11.4	4									
		Tiêu chí 11.5	4									
Mức trung bình		Số tiêu chí đạt			Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)							
3,98		45			90,00							

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định gồm các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo khi xây dựng, rà soát, điều chỉnh có lấy ý kiến các bên liên quan; và được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau.

2. Chương trình đào tạo và các đề cương học phần hiện hành có các nội dung đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các đề cương học phần có thiết kế ma trận chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Bản mô tả chương trình đào tạo và các đề cương học phần được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử Khoa Công nghệ thông tin/Phòng Đào tạo. Người học được cung cấp nội dung chương trình đào tạo tại tài khoản điện tử cá nhân. Giảng viên có nhiệm vụ giới thiệu đề cương học phần cho người học trong buổi học đầu tiên.

3. Chương trình dạy học hiện hành được thiết kế dựa vào chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm thông qua ma trận kỹ năng thể hiện sự đóng góp của các học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Các học phần trong phiên bản chương trình dạy học hiện hành thể hiện sự tương thích về nội dung theo các điều kiện ràng buộc giữa các học phần. Các đề cương học phần hiện hành đã xác định các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần. Chương trình dạy học thiết kế các học phần được gắn kết theo các khối kiến thức giáo dục đại cương, cơ sở ngành, chuyên ngành và thực tập/khóa luận tốt nghiệp một cách có hệ thống. Chương trình dạy học được xây dựng, rà soát và điều chỉnh có tham khảo chương trình đào tạo của các trường đại học trong và ngoài nước.

4. Triết lý giáo dục được phát biểu rõ ràng với nội dung “Đức trí – Kỹ năng – Sáng tạo – Hội nhập”; được Trường quán triệt đến cán bộ, giảng viên và người học và công bố công khai qua các hình thức khác nhau. Các đề cương học phần áp dụng các phương pháp dạy và học định hướng người học đạt được chuẩn đầu ra học phần. Giảng viên căn cứ vào đề cương học phần hướng dẫn người học lĩnh hội kiến thức và các kỹ năng. Trường thực hiện khảo sát sự hài lòng của người học/giảng viên về hoạt động dạy và học. Chương trình dạy học chú trọng việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm; bên cạnh các kỹ năng nghề nghiệp và năng lực học tập suốt đời. Các đề cương học phần có hướng dẫn chung về phương

pháp học tập. Giảng viên áp dụng các phương pháp dạy và học nhằm hỗ trợ người học rèn luyện các kỹ năng và nâng cao năng lực học tập.

5. Trường ban hành các quy định liên quan đến kiểm tra đánh giá học phần. Căn cứ vào các quy định, các đề cương học phần thiết kế hoạt động kiểm tra đánh giá có định hướng đo lường chuẩn đầu ra học phần. Các quy định về kiểm tra/đánh giá kết quả học tập, về phản hồi kết quả kiểm tra đánh giá và về việc khiếu nại/phúc khảo kết quả kiểm tra đánh giá được công bố công khai bằng các hình thức và phổ biến trực tiếp đến người học qua các kênh giúp người học dễ dàng tiếp cận. Việc phản hồi kết quả học tập nhanh chóng tạo điều kiện cho người học có cơ hội đăng ký học lại hoặc học cải thiện điểm. Trường có ban hành các quy định về việc khiếu nại/phúc khảo kết quả kiểm tra đánh giá và phổ biến đến người học qua nhiều kênh giúp người học dễ tiếp cận. Quy trình khiếu nại điểm/phúc khảo điểm được thiết kế đảm bảo kết quả khiếu nại của người học được giải quyết chính xác, công bằng và kịp thời.

6. Trường đã ban hành đầy đủ quy chế, quy định về phát triển đội ngũ giảng viên và thông báo, phổ biến đến toàn thể giảng viên biết và thực hiện; thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên công khai, minh bạch, theo đúng quy định và đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Tỷ lệ giảng viên và người học của ngành Khoa học máy tính đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm, điều chuyển được phổ biến công khai. Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của GV được triển khai thực hiện theo kế hoạch hằng năm.

7. Trường đã quy hoạch đội ngũ nhân viên đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng; đã xác định tiêu chí, tuyển dụng, phát triển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên, có tính đến đặc thù của Trường; đã xây dựng quy định trong đó có quy trình, phương pháp, công cụ, tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên dựa trên quy định chung của Nhà nước; Có quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức với các nội dung như điều kiện, tiêu chuẩn, nội dung, cách thức thực hiện. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng có kế hoạch, khá đầy đủ nội dung; đã thực hiện quản trị theo kết quả công việc của nhân viên dựa trên các quy định và phân công công việc cụ thể.

8. Công tác tuyển sinh rất được Trường quan tâm và đầu tư bài bản; chiến lược, kế hoạch; tiêu chí và phương pháp tuyển sinh rõ ràng. Có tổng kết, phân tích, đánh giá cơ sở dữ liệu tuyển sinh hằng năm để cải tiến nhằm tăng quy mô và chất lượng người; trung bình tỉ lệ hài lòng của người học năm nhất được khảo sát về công tác tuyển sinh đạt cao. Trường có phân công các đơn vị, có phần mềm quản lý khoa học và cơ sở dữ liệu để giám sát kết quả học tập, khối lượng học tập, theo dõi và cảnh báo học vụ của người học. Hằng năm, các hoạt động tư vấn việc làm, tư vấn cho người học cải thiện việc học được triển khai. Trường đã ban hành quy định về văn hóa công sở, môi trường làm việc và học tập lành mạnh, thân thiện và sạch đẹp.

9. Trường bảo đảm tỉ lệ diện tích/người học theo quy định; có hệ thống phòng làm việc, phòng học được trang bị các thiết bị, vật dụng cần thiết. Thư viện

có nội quy, quy trình, hướng dẫn được thông tin đến người học qua nhiều hình thức; quy trình giới thiệu/mua sắm tài liệu phục vụ chương trình đào tạo thuận lợi cho giảng viên. Phòng thực hành máy tính được trang bị đầy đủ phần cứng, phần mềm chuyên dụng phục vụ cho đào tạo. Hệ thống công nghệ thông tin bảo đảm an toàn dữ liệu, không gây ảnh hưởng quá trình vận hành đào tạo của Trường. Trường có các quy định về an toàn và an ninh, các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được triển khai.

10. Trường có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và phản hồi của các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra và cấu trúc chương trình dạy học. Trường có ban hành và rà soát, đánh giá quy trình thiết kế và xây dựng chương trình dạy học. Trường có ban hành các tài liệu thẩm định sự tương thích và phù hợp của quá trình dạy học và đánh giá kết quả học tập với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và học phần. Kết quả nghiên cứu khoa học có thể chuyển đổi thành các chuyên đề giảng dạy, thành các bài báo khoa học, tham dự hội thảo trong và ngoài nước, xuất bản giáo trình; được sử dụng để cải tiến hoạt động giảng dạy và học tập trong hỗ trợ cập nhật học liệu, đưa ra định hướng rõ ràng hơn trong việc lập trình và triển khai website. Có đánh giá mức độ đáp ứng các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập có tính hệ thống, có đơn vị phụ trách công tác bảo đảm chất lượng; có các quy định, hướng dẫn thực hiện, quy trình thực hiện và các mẫu phiếu khảo sát ý kiến; với sự phân nhiệm cho các đơn vị chức năng và các đơn vị đào tạo.

11. Trường sử dụng phần mềm Education để theo dõi, thống kê và phân tích dữ liệu người học; có giải pháp giúp tăng tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn, giảm tỷ lệ thôi học, hỗ trợ khả năng tìm việc làm cho người học tốt nghiệp. Trường có quy trình và sử dụng hình thức đa dạng để khảo sát và báo cáo hằng năm về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp; có xác lập, giám sát và đối sánh tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm và có giải pháp tăng khả năng có việc làm, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực. Kết quả khảo sát của Đoàn đánh giá ngoài khẳng định tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm sau 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp và tỉ lệ có việc làm liên quan đến ngành đào tạo luôn ở mức cao. Trường có quy định hoạt động nghiên cứu khoa học, Khoa triển khai kế hoạch và hỗ trợ người học đăng ký đề tài nghiên cứu. Sự hài lòng của các bên liên quan cũng tăng qua các khảo sát hằng năm, được tổng hợp và lưu trữ đầy đủ.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ và Khoa Công nghệ thông tin cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Mục tiêu chương trình đào tạo được thiết lập cần dựa vào kết quả thu thập và phân tích dữ liệu sơ cấp của thị trường lao động ngành. Mục tiêu chung cần bao hàm tất các mục tiêu cụ thể và ngược lại. Chuẩn đầu ra kỹ năng là những yêu cầu mà người học đạt được về năng lực hành vi; vì vậy, cần sử dụng các động

Bloom phù hợp. Chuẩn đầu ra cần đảm bảo tương thích với các mục tiêu cụ thể, cần rõ ràng, tránh trùng lặp và cần phân nhiệm phù hợp. Hệ thống minh chứng cần lưu trữ nguồn dữ liệu sơ cấp trong hoạt động lấy ý kiến các bên liên quan nhằm cải tiến chuẩn đầu ra. Các hình thức công khai chuẩn đầu ra cần đa dạng.

2. Khoa cần rà soát sự phân nhiệm giữa các học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trong ma trận liên kết giữa các học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Hệ thống minh chứng cần lưu trữ đầy đủ dữ liệu khảo sát ý kiến các bên liên quan và dữ liệu này cần được phân tích, đánh giá và giải thích việc cải tiến bản mô tả chương trình đào tạo. Các đề cương học phần cần bổ sung và có những hướng dẫn cụ thể thời gian tự học. Các đề cương học phần cần được rà soát và cập nhật nội dung (chuẩn đầu ra học phần, Chương - Mục, phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá). Cần có các minh chứng thể hiện sự thu thập, phân tích, đánh giá dữ liệu khảo sát làm căn cứ giải thích việc cải tiến đề cương học phần từ phiên bản cũ sang phiên bản mới. Các hình thức công khai chương trình đào tạo và đề cương học phần cần đa dạng tạo điều kiện cho các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Các đề cương học phần trong chương trình dạy học cần thiết kế tổ hợp phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập và phương pháp kiểm tra đánh giá một cách liền mạch, thể hiện sự phối hợp ba thành phần này đo lường chuẩn đầu ra học phần. Trường cần có các hướng dẫn hỗ trợ Khoa/Bộ môn thiết kế tổ hợp phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập và phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp, đáp ứng chuẩn đầu ra học phần. Khoa/Bộ môn cần mô tả đầy đủ điều kiện ràng buộc vốn có của các học phần trong chương trình dạy học. Hoạt động khảo sát sự hài lòng nội dung môn học cần lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan. Hệ thống minh chứng cần lưu trữ các hồ sơ hoặc các tài liệu liên quan đến hoạt động xây dựng, thẩm định, cập nhật, đánh giá và ban hành chương trình dạy học. Trường/Khoa cần liên tục đối sánh chương trình dạy học của ngành với các Trường đại học khác nhau để cập nhật và cải tiến.

4. Triết lý giáo dục cần được vận dụng vào hoạt động dạy và học. Các hình thức công bố triết lý giáo dục phải đảm bảo các bên liên quan bên ngoài có thể tiếp cận. Các đề cương học phần cần làm rõ phương pháp dạy và học đối với thời lượng thực hành. Trường cần thực hiện khảo sát sự hài lòng của người học/giảng viên về các phương pháp dạy và học theo ngành đào tạo. Chương trình dạy học/Đề cương học phần phải mô tả các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm mà người học được rèn luyện và lĩnh hội sau khi kết thúc học phần. Các đề cương học phần phải quy định số tiết tự học và có hướng dẫn cụ thể cho thời gian tự học cùng với các biện pháp để đo lường và giám sát việc tự học. Đề cương học phần mô tả cách mà phương pháp dạy và học rèn luyện người học các kỹ năng nghề nghiệp và năng lực học tập nâng cao.

5. Các quy định liên quan đến hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học cần tập trung các nội dung liên quan trong cùng một văn bản. Các văn bản này cần bổ sung các quy định/quy trình/các hướng dẫn cụ thể, liên quan đến việc thiết kế công cụ kiểm tra đánh giá phù hợp với mục tiêu cần đánh giá, tương ứng với mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần. Trường phải đa dạng các

hình thức phổ biến các quy định kiểm tra đánh giá kết quả học tập đến người học. Thiết kế đề thi và đáp án phải dựa vào chuẩn đầu ra. Khoa/Bộ môn cần thực hiện phân tích phổ điểm của các học phần để đảm bảo tính logic trong phân tích và đánh giá kết quả kiểm tra đánh giá đạt được chuẩn đầu ra. Trường cần bổ sung văn bản hướng dẫn người học căn cứ vào kết quả kiểm tra đánh giá để đăng ký học lại, thi lại và bổ sung quy định việc công khai đề thi - đáp án hỗ trợ người học tự kiểm tra, đánh giá và đối sánh kết quả điểm thi.

6. Trường cần đẩy mạnh chính sách ưu tiên thu hút đội ngũ giảng viên có chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu đào tạo, hoàn chỉnh cơ cấu lãnh đạo các đơn vị và tăng năng lực Nghiên cứu Khoa học. Trường cần quan tâm để có thể thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh; liên kết với đơn vị ngoài trường trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đặc biệt chú trọng chuyển đổi số và AI cho tất cả các ngành. Trường và Khoa cần tăng cường các hoạt động giám sát và có biện pháp hỗ trợ mạnh hơn nữa đối với giảng viên tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước. Trường và Khoa cần xây dựng hệ thống quản lý giảng viên tiên tiến, sử dụng các KPIs để đánh giá hiệu quả hoạt động về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

7. Trường cần ban hành chính sách thu hút viên chức kịp thời, cần nghiên cứu để đưa ra những chính sách thu hút hiệu quả để thu hút, giữ chân được viên chức có chất lượng và đáp ứng chỉ tiêu chiến lược nguồn nhân lực đề ra, Khoa sớm đề xuất Trường bổ nhiệm Trưởng bộ môn Khoa học máy tính; Khi xây dựng kế hoạch tổng thể hàng năm về công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức Trường cần chú ý bổ sung các nội dung như: thời gian, phương thức, nguồn lực huy động; Trường cần tiến hành thường xuyên khảo sát ý kiến các bên liên quan về việc quản trị theo kết quả công việc và thi đua khen thưởng; Trường cần có văn bản hướng dẫn triển khai nội dung về bộ chỉ số đánh giá công việc của viên chức (KPIs) để các đơn vị và nhân viên có căn cứ triển khai thực hiện.

8. Cần xây dựng quy trình phối hợp giữa các đơn vị trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học. Cần tổng kết, đánh giá hiệu quả các hoạt động đã tổ chức về tư vấn học tập, hoạt động ngoại khoá và các dịch vụ hỗ trợ người học để kết nối với dữ liệu tổng thể trong kế hoạch phát triển của Trường và chiến lược phát triển của đơn vị. Rà soát, cập nhật các quy trình tác nghiệp trong hệ thống phần mềm quản lý; bổ sung chức năng tự động cập nhật cảnh báo tiến độ học tập và gửi tin nhắn trực tiếp đến người học để có kế hoạch cải thiện kết quả học tập. Đầu tư và cải tạo không gian sinh hoạt câu lạc bộ và không gian tự học cho người học. Sử dụng hiệu quả dữ liệu khảo sát về chất lượng môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Trường nhằm phân tích và đánh giá mức độ tác động.

9. Trường cần quan tâm kiểm tra các thiết bị hỗ trợ giảng dạy tại một số phòng học; bố trí phòng riêng cho từng nhóm bộ môn theo quy định nhằm hỗ trợ tốt cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Trường cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Việc thông kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần được chi

tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Cần rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng các kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan làm cơ sở điều chỉnh chương trình dạy học. Cần tổ chức tọa đàm về nhu cầu nguồn nhân lực với có sự tham gia của các chuyên gia để có cơ sở điều chỉnh cụ thể chương trình dạy học. Cần lấy ý kiến của nhiều chuyên gia, các cán bộ quản lý trong các buổi họp cấp Khoa và cấp Trường về điều chỉnh quy trình thiết kế, rà soát và cải tiến chương trình dạy học. Cần ban hành quy định Khoa/Bộ môn định kỳ rà soát hoạt động dạy, học và kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra. Cần rà soát, điều chỉnh quy trình dự giờ, quá trình dạy học, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá người học để bảo đảm có sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra. Cần có biện pháp khuyến khích thêm nhiều GV thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Cần xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá kết quả cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích một cách hệ thống. Cần định kỳ tổng kết và có báo cáo đánh giá kết quả cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của các đơn vị trên cơ sở ý kiến đóng góp từ các đợt khảo sát. Trường cần tăng cường vai trò của Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng trong hoạt động giám sát việc xây dựng và triển khai kế hoạch cải tiến của các đơn vị trong Trường.

11. Trường/Khoa cần xác lập tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp đúng hạn cho ngành Khoa học máy tính; nên thu thập dữ liệu tin cậy về chương trình đào tạo tương ứng từ các trường trong và ngoài nước để thực hiện đối sánh; cần tổ chức hội nghị chuyên đề phân tích nguyên nhân và cải tiến giải pháp hỗ trợ người học nhằm tăng tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn, giảm tỉ lệ thôi học và thời gian tốt nghiệp trung bình; cần rà soát, cập nhật quy định/chính sách nhằm tiếp tục thu hút người học tham gia hoạt động khoa học công nghệ. Trường/Khoa cần thường xuyên phối hợp với nhà tuyển dụng đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng người học tốt nghiệp; phân tích đầy đủ nguyên nhân để có các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả; tăng cường hoạt động giám sát trong việc thực hiện kế hoạch cải tiến.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Khoa học máy tính Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.